

THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU THAM GIA THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

THE CURRENT SITUATION AND DEMAND FOR EXTRACURRICULAR PHYSICAL EDUCATION PARTICIPATION AMONG STUDENTS AT CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

TÓM TẮT: Khảo sát 659 sinh viên bằng các phương pháp: phân tích tài liệu, phỏng vấn, kiểm tra sư phạm và thống kê toán học. Nghiên cứu đánh giá các tiêu chí: mức độ, hình thức, hỗ trợ, thời điểm, thời lượng, địa điểm và môn thể thao tập luyện. Kết quả cung cấp dữ liệu về thực trạng và nhu cầu thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Y dược Cần Thơ, đồng thời đưa ra góc nhìn toàn diện hơn về hoạt động này trong nhà trường.

TỪ KHÓA: Thực trạng, nhu cầu, thể thao ngoại khóa, sinh viên.

ABSTRACTS: A survey of 659 students was conducted using document analysis, interviews, pedagogical testing, and statistical methods. The study evaluated criteria such as training frequency, forms, support, timing, duration, locations, and sports activities. The results provide data on the current state and demand for extracurricular physical activities among students at Can Tho University of Medicine and Pharmacy while offering a more comprehensive perspective on these activities within the school environment.

KEYWORDS: Current situation, demand, extracurricular sports, students.

**TRƯƠNG THỊ TUYẾT CHÂU
NGUYỄN LÂM MINH ĐĂNG
NGÔ HOÀNG LONG
PHAN THỊ TUYẾT NHUNG**
Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

**TRUONG THI TUYET CHAU
NGUYEN LAM MINH DANG
NGO HOANG LONG
PHAN THI TUYET NHUNG**
Can Tho university of Medicine and Pharmacy

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động thể dục thể thao (TDTT) ngoại khóa được tổ chức nhằm tận dụng thời gian nhàn rỗi của sinh viên (SV), mở rộng kiến thức và nâng cao nhận thức về TDTT. Việc tham gia hoạt động ngoại khóa giúp SV sử dụng hiệu quả các phương tiện giáo dục thể chất trong

đời sống hàng ngày, góp phần cải thiện sức khỏe và phát triển thể lực. Đồng thời, đây cũng là môi trường giúp SV giao lưu, rèn luyện kỹ năng xã hội và tăng cường tinh thần trách nhiệm trong học tập.

Bên cạnh đó, hoạt động TDTT ngoại khóa đóng vai trò hỗ trợ quá trình hoàn thiện các môn thể thao tự chọn, phát triển phẩm chất cá nhân, ý chí và kỹ năng vận động. Thông qua tập luyện thường xuyên, SV không chỉ nâng cao thể chất mà còn hình thành thói quen rèn luyện lâu dài.

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, tiền thân là Khoa Y – Nha – Dược thuộc Trường Đại học Cần Thơ, được thành lập

vào tháng 7 năm 1979. Hiện nay, trường tọa lạc tại số 179 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, với tổng diện tích 30,95 ha. Quy mô đào tạo hơn 20.000 sinh viên với 6 khoa đào tạo bậc đại học.

Những năm gần đây, công tác giáo dục thể chất (GDTC) trong các trường đại học đã nhận được sự quan tâm đáng kể. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số thách thức, bao gồm việc SV dành nhiều thời gian cho thiết bị điện tử, sử dụng mạng xã hội và xem môn GDTC chỉ là điều kiện xét tốt nghiệp. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến mức độ tham gia và chất lượng hoạt động TDTT ngoại khóa



trong trường học.

Việc nâng cao chất lượng TDTT ngoại khóa cho SV đòi hỏi trước tiên phải có sự đánh giá khách quan về thực trạng và nhu cầu tham gia hoạt động này. Thông qua việc khảo sát và phân tích các yếu tố ảnh hưởng, có thể xác định những thuận lợi và khó khăn mà SV gặp phải khi tham gia tập luyện. Trên cơ sở đó, nghiên cứu sẽ đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm phát triển phong trào TDTT ngoại khóa, tạo điều kiện cho SV rèn luyện thể chất một cách hiệu quả hơn.

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp đọc phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp kiểm tra sơ phạm và phương pháp toán thống kê.

Khách thể nghiên cứu: 659 SV nam và nữ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2023 – 2024 (Khoa Y, Khoa Dược, Khoa khác (Kỹ thuật hình ảnh, Hộ sinh))

Đặc điểm khách thể nghiên cứu: Dữ liệu được thu thập bằng hình thức khảo sát bằng mẫu phiếu hỏi vào tháng 06 năm 2024, số phiếu phát ra 691 thu về 659. Tỷ lệ hồi đáp phiếu là 95.4%. Khách thể nghiên cứu là nam chiếm 49.62% và với tỷ lệ 50.38% là khách thể nữ. Về ngành học trong số đó cao nhất là SV ngành Y với 73.9% tiếp đến là SV ngành Dược với 18.21%, nhóm còn lại là các ngành khác với 7.89%.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Từ kết quả nghiên cứu, tác giả xác định 06 tiêu chí để đánh giá thực trạng và nhu cầu tham

BẢNG 1. ĐẶC ĐIỂM KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU (n=659)

TT	ĐẶC ĐIỂM		SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ %
1	Giới tính	Nam	327	49.62
		Nữ	332	50.38
2	Năm học	Năm 1	183	27.77
		Năm 2	160	24.28
		Năm 3	154	23.37
		Năm 4	162	24.58
3	Ngành học	Y	487	73.9
		Dược	120	18.21
		Khác (KTHA+Hộ sinh)	52	7.89

BẢNG 2. THỰC TRẠNG VỀ MỨC ĐỘ CHUYÊN CẦN, HÌNH THỨC, HÌNH THỨC HỖ TRỢ TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

NỘI DUNG	MỨC ĐỘ TRẢ LỜI	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ %
Chuyên cần tập luyện	Thường xuyên	103	15.63
	Không thường xuyên	500	75.87
	Không tập	56	8.5
Hình thức tập luyện	Tập luyện với câu lạc bộ (CLB)	59	8.95
	Tập luyện với đội tuyển	38	5.77
	Tập theo nhóm, lớp	180	27.31
	Tự tập	382	57.97
Hình thức hỗ trợ tập luyện	Có người hướng dẫn	100	15.17
	Không có người hướng dẫn	599	84.83

gia TDTT ngoại khóa của SV Trường Đại học Y dược Cần Thơ như sau:

- Mức độ tập luyện TDTT ngoại khóa của SV
- Hình thức tập luyện TDTT ngoại khóa của SV
- Hình thức hỗ trợ tập luyện TDTT ngoại khóa của SV
- Thời điểm tập luyện TDTT ngoại khóa của SV
- Thời lượng tập luyện TDTT ngoại khóa của SV
- Địa điểm tập luyện TDTT ngoại khóa của SV
- Các môn tập luyện TDTT ngoại khóa của SV

2.1 Thực trạng tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoại

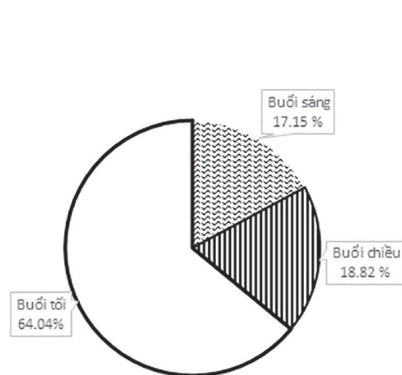
khóa của sinh viên Trường Đại học Y dược Cần Thơ

2.1.1 Thực trạng về mức độ chuyên cần, hình thức, hình thức hỗ trợ tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Kết quả thống kê ở bảng 2 cho thấy:

Thực trạng mức độ chuyên cần tập luyện TDTT ngoại khóa của SV ở mức không thường xuyên chiếm tỷ lệ cao nhất với 75.87%, xếp vị trí thứ hai là mức thường xuyên với 15.63%, thực trạng về mức không tập vẫn còn tỷ lệ đáng kể với 8.5% số SV lựa chọn.

Thực trạng về hình thức tập luyện TDTT ngoại khóa của SV Trường Đại học Y Dược Cần Thơ



BIỂU ĐỒ 1: KẾT QUẢ THỐNG KÊ THỜI ĐIỂM SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA

chiếm tỷ lệ cao nhất là hình thức tự tập với 57.97%, tiếp đến là tập theo nhóm với 27.321%, tập với CLB với 8.95% và thấp nhất là tập với đội tuyển chiếm 5.77%.

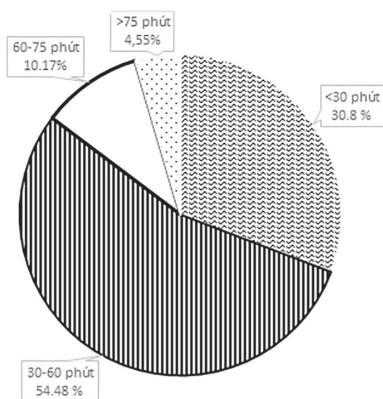
Về hình thức hỗ trợ tập luyện TDTT ngoại khóa của SV Trường Đại học Y Dược Cần Thơ với hình thức không có người hướng dẫn chiếm tỷ lệ rất cao với 84.83%, hình thức có người hướng dẫn chiếm tỷ lệ khá nhỏ với 15.17%.

2.1.2 Thực trạng về thời điểm tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Kết quả nghiên cứu trình bày tại biểu đồ 1 cho thấy có 3 thời điểm được SV chọn để tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa bao gồm: Buổi sáng, Buổi chiều và Buổi tối (sau giờ học). Cụ thể là về tổng thể có 64.04% SV tập luyện vào “Buổi tối (sau giờ học)”, 18.82% SV tập luyện vào “Buổi chiều”, 17.15% SV tập luyện vào “Buổi sáng”.

2.1.3 Thực trạng về thời lượng tham gia thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Qua biểu đồ 2 phản ánh rằng



BIỂU ĐỒ 2: KẾT QUẢ THỐNG KÊ THỜI LƯỢNG SINH VIÊN THAM GIA THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA

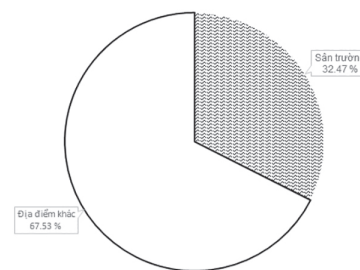
có 14.72% SV tham gia khảo sát tập luyện thể thao ngoại khóa từ 60 phút trở lên trong một lần tập. Ngược lại, có đến 85.28% SV tập luyện thể thao ngoại khóa dưới 60 phút trong một lần tập. Kết quả cho thấy rằng phần lớn sinh viên tập luyện trong khoảng thời gian từ 30 đến 60 phút mỗi lần tập, trong khi chỉ một tỷ lệ nhỏ dành hơn 75 phút cho việc tập luyện.

2.1.4 Thực trạng về địa điểm tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Qua kết quả thống kê trình bày ở biểu đồ 3 cho thấy về địa điểm tập luyện TDTT ngoại khóa có 69.04% SV chọn địa điểm khác và có 37.47% SV chọn sân trường để tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa cho bản thân.

2.1.5 Thực trạng về môn tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Qua kết quả thống kê ở bảng 3 cho thấy, có đến 12 môn thể thao ngoại khóa được SV tham gia tập luyện. Trong đó, 5 môn thể thao được SV tập



BIỂU ĐỒ 3: THỰC TRẠNG ĐỊA ĐIỂM TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN

luyện nhiều nhất bao gồm: Thứ nhất là môn Điền kinh chiếm 12.63%, thứ hai là môn Cầu lông chiếm 12.06%, thứ ba là môn Bóng đá chiếm 11.40%, thứ tư là môn Bóng chuyền chiếm 11.22% và thứ năm là môn Taekwondo chiếm 10.08%. Các vị trí tiếp theo lần lượt là môn Vovinam với 9.71% và các môn còn lại chiếm tỷ lệ dưới 7% gồm (Xe đạp 6.88%, Khiêu vũ 6.60%, Aerobic 5.28%, Yoga 5.66%, Đá cầu 4.52%, Thể dục thể hình 3.96%, Taekwondo 10.08%, Vovinam 9.71%).

2.2 Nhu cầu tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

2.2.1 Nhu cầu về mức độ tập luyện, hình thức tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Trong số 659 SV tham gia phỏng vấn có đến 400 SV có nhu cầu về mức độ tập luyện tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên chiếm 60.7%, với mức không thường xuyên chiếm 30.8% và mức không có nhu cầu tập chiếm tỷ

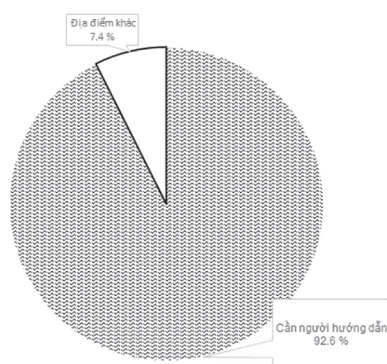


BẢNG 3: THỰC TRẠNG CÁC MÔN THAM GIA TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN

TT	MÔN THỂ THAO	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ %
1	Điền kinh (đi bộ, chạy bộ)	134	12.63%
2	Xe đạp	73	6.88%
3	Bóng chuyền	119	11.22%
4	Cầu lông	128	12.06%
5	Bóng đá	121	11.40%
6	Khiêu vũ	70	6.60%
7	Aerobic	56	5.28%
8	Yoga	60	5.66%
9	Đá cầu	48	4.52%
10	Thể dục thể hình	42	3.96%
11	Taekwondo	107	10.08%
12	Vovinam	103	9.71%

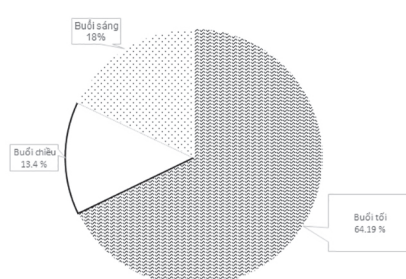
BẢNG 4. NHU CẦU VỀ MỨC ĐỘ TẬP LUYỆN, HÌNH THỨC TẬP LUYỆN TDTT NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

TT	MÔN THỂ THAO	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ %
Mức độ tập luyện	Thường xuyên	400	60.7
	Không thường xuyên	203	30.8
	Không tập	56	8.5
Hình thức tập luyện	Tập luyện với CLB	365	57.97
	Tập luyện với đội tuyển	60	9.1
	Tập theo nhóm, lớp	197	27.31
	Tự tập	37	5.61



BIỂU ĐỒ 4: KẾT QUẢ THỐNG KÊ NHU CẦU VỀ HÌNH THỨC HỖ TRỢ TẬP LUYỆN TDTT NGOẠI KHÓA

lệ thấp nhất với 8.5%. Về nhu cầu hình thức tập luyện thì tỷ lệ SV có nhu cầu được tập luyện với CLB chiếm tỷ lệ cao với 57.97%, thấp nhất là tỷ lệ SV tự



BIỂU ĐỒ 5: THỜI ĐIỂM THAM GIA THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN

tập với 5.61%.
2.2.2 *Nhu cầu về hình thức hỗ trợ tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên*
Nhu cầu về hình thức hỗ trợ

tập luyện TDTT ngoại khóa của SV, đa số SV cho rằng người hướng dẫn là cần thiết cho các buổi tập luyện chiếm 92.6%, chỉ có 7.4% SV không cần người hướng dẫn khi tham gia thể thao ngoại khóa.

2.2.3 *Nhu cầu về thời điểm phù hợp khi tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa*

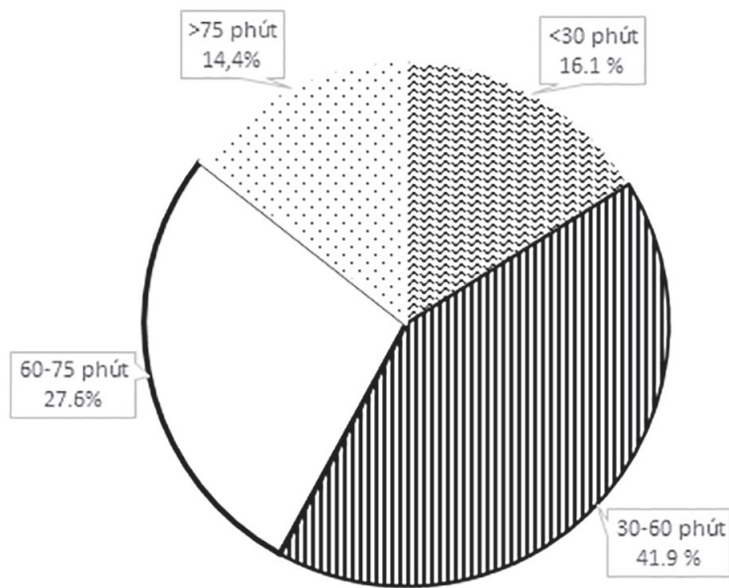
Sau khi thu thập dữ liệu và phân tích số liệu, 64.19% SV có quan điểm thời gian buổi tối thích hợp nhất để tham gia hoạt động thể thao, kế tiếp xếp thứ 2 với 13.4% là buổi chiều với 18.82%, vị trí thứ 3 là buổi sáng chiếm 17%. Kết quả về thời điểm tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa của SV được trình bày qua biểu đồ:

2.3.4. *Nhu cầu về thời lượng tham gia thể thao ngoại khóa mỗi tuần của sinh viên*

Sau khi thu thập dữ liệu và phân tích số liệu, số lượng SV chọn mức độ tập luyện với thời lượng từ 30 phút đến 75 phút/lần tập chiếm đa số với tỷ lệ lần lượt là 41.9% và 27.6%. Mức độ tập luyện với thời lượng <30 phút/ngày chiếm tỷ lệ là 16.1% và số lượng SV chọn mức độ tập luyện với thời lượng >75 phút/lần tập chiếm tỷ lệ 14.4%. Kết quả tổng hợp về thời lượng tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa của SV được trình bày qua biểu đồ.

2.2.5 *Nhu cầu về môn thể thao ngoại khóa sinh viên mong muốn tham gia tập luyện*

Kết quả thống kê ở bảng 5 cho thấy, có đến 12 môn thể thao ngoại khóa được SV quan tâm và có nhu cầu tham gia tập luyện. Trong đó, các môn được SV lựa chọn nhiều nhất



BIỂU ĐỒ 6. THỐNG KÊ NHU CẦU VỀ THỜI LƯỢNG THAM GIA THỂ THAO NGOẠI KHÓA MỖI TUẦN CỦA SINH VIÊN

BẢNG 5. THỐNG KÊ NHU CẦU VỀ MÔN THỂ THAO NGOẠI KHÓA SINH VIÊN MONG MUỐN THAM GIA TẬP LUYỆN

TT	MÔN THỂ THAO	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ	XẾP HẠNG
1	Điền kinh	127	19.27%	2
2	Xe đạp	78	11.84%	4
3	Bóng chuyền	109	16.54%	3
4	Cầu lông	55	8.35%	5
5	Bóng đá	148	22.46%	1
6	Khiêu vũ	28	4.25%	6
7	Aerobic	26	3.95%	7
8	Yoga	24	3.64%	8
9	Đá cầu	2	0.30%	12
10	Thể dục thể hình	18	2.73%	11
11	Taekwondo	22	3.34%	9
12	Vovinam	22	3.34%	9

bao gồm: “Bóng đá” (chiếm 22.46%), “Điền kinh” (chiếm 19.27%), “Bóng chuyền” (chiếm 16.54%), “Xe đạp” (chiếm 11.84%), “Cầu lông” chiếm 8.35%.

2.3 Tìm hiểu sự khác biệt giữa thực trạng và nhu cầu tham gia thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Trong khuôn khổ của nghiên cứu, nhóm thống nhất chọn tiêu chí đánh giá thực trạng gồm (mức độ tập luyện, hình thức tập luyện, hình thức hỗ trợ tập luyện, thời điểm tập luyện, thời lượng tập luyện, địa điểm tập luyện) và tiêu chí nhu cầu gồm (mức độ mong muốn tập luyện, hình thức tập luyện, hình thức hỗ trợ tập luyện, thời điểm tập

luyện, thời lượng tập luyện, địa điểm tập luyện) để so sánh với nhau về hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của SV trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Kết quả ở bảng 6 cho thấy ở các nội dung so sánh có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê giữa nhu cầu và thực trạng về: Mức độ tập luyện, Hình thức tập luyện, Thời điểm tập luyện, Thời lượng tập luyện. Riêng nội dung hình thức hỗ trợ và địa điểm tập luyện thì chưa có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê.

Kết quả này toàn phù hợp với tình hình thực tế tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ hiện nay, về lịch học, nơi cư trú khiến thời gian tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của SV ít hoặc không tham gia tập luyện. Qua kết quả so sánh về thực trạng và nhu cầu giúp cho Trường Đại học Y dược Cần Thơ có những giải pháp để góp phần nâng cao công tác GDTC của nhà trường trong tương lai.

3. KẾT LUẬN

Ở tất cả các tiêu chí so sánh về mức độ tập luyện, hình thức tập luyện, hình thức hỗ trợ tập luyện, thời điểm tập luyện, thời lượng tập luyện, địa điểm tập luyện thì thực trạng và nhu cầu tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của SV Trường Đại học Y dược Cần Thơ có sự khác biệt rất đáng kể về mặt ý nghĩa thống kê. Chỉ riêng các môn tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của SV thì giữa thực trạng và nhu cầu không có sự khác biệt. Qua kết quả so sánh về thực trạng và nhu cầu giúp



cho Trường Đại học Y được Cần Thơ có những giải pháp để góp phần nâng cao công tác GDTC của nhà trường trong tương lai.

Phần lớn các SV đều ham thích tập luyện TDTT ngoại khóa, tuy nhiên thực tế có rất ít SV nhà trường tham gia tập luyện ngoại khóa một cách thường xuyên. Nhà trường cần phát huy tối đa các điều kiện cơ sở vật chất và các điều kiện khác cho hoạt động TDTT ngoại khóa. Bên cạnh đó Nhà trường cần bố trí hỗ trợ đội ngũ giảng viên tham gia phụ trách, hướng dẫn SV tập luyện ngoại khóa; Nhà trường cần xây dựng mô hình câu lạc bộ TDTT nhằm tạo điều kiện và thu hút SV thường xuyên tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. ■

(Ngày tòa soạn nhận bài: 18/01/2025,
ngày phản biện đánh giá: 21/01/2025,
ngày chấp nhận đăng: 11/02/2025)

BẢNG 6: SO SÁNH THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU THAM GIA HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN

TT	NỘI DUNG	MỨC ĐỘ TRẢ LỜI	THỰC TRẠNG (n)	NHU CẦU (n)	F	P
1	Mức độ tập luyện	Thường xuyên	103	400	431.747	<0.01
		Không thường xuyên	500	203		
		Không tập	56	56		
2	Hình thức tập luyện	Tập luyện với CLB	59	365	128.472	<0.01
		Tập luyện với đội tuyển	38	60		
		Tập theo nhóm, lớp	180	197		
		Tự tập	382	37		
3	Hình thức hỗ trợ	Có người hướng dẫn	100	610	9.474	<0.05
		Không có người hướng dẫn	559	49		
4	Thời điểm tập luyện	Buổi sáng	113	112	0.218	>0.05
		Buổi chiều	124	124		
		Buổi tối (sau giờ học)	422	423		
5	Thời lượng tập luyện	<30 phút	203	126	19.136	<0.01
		30-60 phút	359	316		
		60-75 phút	67	182		
		>75 phút	30	35		
6	Địa điểm tập luyện	Sân trường, KTX	214	234	1.367	>0.05
		Địa điểm khác	445	425		

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đinh Thị Quỳnh Anh (2014), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả tập luyện Thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (2011), *Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030*, Hà Nội.
- Trần Kim Cương (2008), *Thực trạng tập luyện thể thao ngoại khóa trong các trường học tỉnh Ninh Bình*, Tạp chí Khoa học thể thao, số 6, tr56-60.
- Nguyễn Đức Thành (2013), *Xây dựng nội dung và hình thức tổ chức hoạt động Thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên một số Trường Đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện khoa học Thể dục thể thao.
- Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nhà xuất bản Hồng Đức.
- Nguyễn Xuân Sinh (2012), *Lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao*, Nhà xuất bản Thể dục thể thao, Hà Nội.
- Đỗ Vinh, Huỳnh Trọng Khải (2008), *Thống kê học trong Thể dục thể thao*, Nhà xuất bản Thể dục thể thao, Hà Nội.